TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 18/2018/HS-ST
Ngày: 18-5-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Viết Hùng
Thẩm phán: Ông Nguyễn Đình Loan
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Văn Gọc
2. Ông Nguyễn Minh Trung
3. Bà Lương Thị Diệu

- T ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Nga – T ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tham gia phiên Tòa: Ông Phan Văn Khải – Kiểm sát viên.

Ngày 18/5/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 07/2018/HS-ST ngày 01 tháng 3 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2018/QĐXXST-HS ngày 02/5/2018 đối với:

***Bị cáo*:** Võ Văn S (Tên gọi khác: Sáu), sinh năm 1970 tại An Giang; Nơi đăng ký hộ khẩu Tòng trú: Tổ 60, khóm B, phường K, thành phố L, tỉnh An Giang; Chỗ ở: Tổ 6, khu phố 3, thị trấn C, huyện T, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: thợ hồ; Trình độ văn hóa: 02/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Con ông Võ Sơn T, sinh năm 1923 (đã chết) và bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1930 (đã chết), vợ Phan Thị Thu T (đã ly hôn) và con lớn nhất sinh năm 1994, con nhỏ nhất sinh năm 1998. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/10/2017 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên Tòa.

** Người bào chữa cho bị cáo:*

Luật sư Trần Văn D – Văn phòng luật sư D – thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Bình Phước.

** Người bị hại:*

1.Bà Nguyễn Thị Mỹ O, sinh năm 1981; Địa chỉ: tổ 6, khu phố 3, thị trấn C, huyện T, tỉnh Bình Phước.

2.Cháu Nguyễn Thị Minh T, sinh ngày 27/01/2000; Địa chỉ: tổ 6, khu phố 3, thị trấn C, huyện T, tỉnh Bình Phước.

3.Cháu Nguyễn Thị Minh T1, sinh ngày 25/12/2002; Địa chỉ: tổ 6, khu phố 3, thị trấn C, huyện T, tỉnh Bình Phước.

** Người làm chứng:*

1. Ông Châu Ngọc V, sinh năm 1955; Địa chỉ: tổ 4, Kp.6, thị trấn C, huyện T, tỉnh Bình Phước.

2. Cháu Lê Ngọc K, sinh ngày 25/12/2000; Địa chỉ: Ấp 4, xã T, huyện C, tỉnh Bình Phước.

3. Ông Võ Văn N, sinh năm 1976; Địa chỉ: Kp 2, phường H, thành phố M, tỉnh Bình Dương

4. Ông Hoàng Văn T, sinh năm 1956; Địa chỉ: Tổ 6, Kp 3, thị trấn C, huyện T, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 3/2016, Võ Văn S quen biết với chị Nguyễn Thị Mỹ O qua mạng xã hội facebook, sau đó S và chị O yêu nhau. Đến khoảng đầu tháng 5/2017, S chuyển đến chung sống như vợ chồng với chị O tại nhà chị O ở tổ 6, khu phố 3, thị trấn Chơn Thành, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước cùng với hai con riêng của chị O là Nguyễn Thị Minh T và Nguyễn Thị Minh T1. Khoảng cuối tháng 9/2017, S và chị O xảy ra mâu thuẫn do S nhận thấy chị O lạnh nhạt với mình nên nghi ngờ chị O có người yêu mới. Khoảng 18 giờ ngày 08/10/2017, S gọi điện hỏi chị O đang ở đâu, O nói "Tao đi đâu kệ tao, liên quan gì đến mày", S bực tức nên dùng tay đập vỡ cửa kính nhà chị O. Khoảng 21 giờ cùng ngày, chị O và con gái là Nguyễn Thị Minh T về nhà thấy cửa kính bị vỡ nên chửi, đuổi S ra khỏi nhà và điện báo sự việc cho Công an thị trấn Chơn Thành đến giải quyết vụ việc.

Chán nản, bực tức vì nghĩ chị O không còn tình cảm với mình nên S có ý định mua thuốc trừ sâu tự tử. Khoảng 10 giờ ngày 09/10/2017 S điều khiển xe mô tô biển số 61L4-0750 đến cửa hàng bán thuốc bảo vệ thực vật "Sơn Thu" tại thị trấn Chơn Thành mua một chai thuốc trừ sâu hiệu "Virofos 20ec" loại 480ml với giá 40.000 đồng (bốn mươi nghìn đồng) để uống nhưng sau khi mua được thuốc trừ sâu, S không muốn tự tử nữa mà nảy sinh ý định đầu độc cả gia đình chị O để trả thù. S bỏ chai thuốc trừ sâu vào túi nilon màu hồng treo ở một bên baga chạy xe đến nhà chị O. Lúc này nhà chị O không có người ở nhà, S dựng xe trước sân cầm túi nilon chứa chai thuốc trừ sâu đi bộ ra phía sau nhà đến khu vực đặt bồn nước sinh hoạt dùng để ăn uống, tắm rửa chung cho cả gia đình. Tay trái S cầm chai thuốc trừ sâu, leo lên bồn nước đặt trên giá kim loại cách mặt đất 5m, lên đến chỗ

bồn nước, S dùng tay phải cầm chai thuốc trừ sâu, tay trái vặn mở nắp, đổ thuốc trừ sâu vào đầy một nắp chai rồi đổ vào bồn nước (bồn nước có thể tích 1000 lít nhưng lúc này nước trong bồn còn khoảng 500 lít). Thấy lượng thuốc chưa đủ gây chết người nên S tiếp tục cầm chai thuốc trừ sâu đổ thêm khoảng một nửa chai thuốc trừ sâu vào bồn nước rồi đậy nắp lại. Sau đó S cầm chai thuốc leo xuống đất, đổ phần thuốc trừ sâu còn thừa xuống đất, cách chân bồn nước khoảng 2 mét. S đóng nắp chai thuốc lại, đem chai thuốc và túi nilon màu hồng vứt vào bụi cỏ cách bồn nước khoảng 7 mét rồi điều khiển xe bỏ đi đến nhà anh Võ Văn Niệm (em ruột) ở phường Hiệp An, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương để ở nhờ nhưng không nói cho ai biết sự việc trên (bút lục số 144, 146-147, 152-153, 183-184)

Khoảng 12 giờ cùng ngày, sau khi tan học con gái chị O là cháu Nguyễn Thị Minh T1 nhờ cháu Lê Ngọc K chở về nhà. Khi về nhà cháu T1 mở vòi nước để tắm thì thấy nước có màu trắng đục và hôi mùi thuốc trừ sâu nên T1 nhờ K leo lên trên bồn nước kiểm tra. K leo lên thì thấy nước có màu trắng đục và hôi mùi thuốc trừ sâu nên nói cho T1, T1 gọi điện nói lại cho chị O. Chị O đang đi làm nên gọi điện cho ông Hoàng Văn T đến nhà kiểm tra thì đúng như vậy. Khoảng 16 giờ cùng ngày, chị O đi làm về kiểm tra đúng như cháu T1 nói, nghi ngờ S đã đổ thuốc trừ sâu vào bồn nước chị O gọi điện báo Công an thị trấn Chơn Thành và gọi điện cho S hỏi rõ sự việc S thừa nhận đã đổ thuốc trừ sâu vào bồn nước sinh hoạt nhà chị O. Chị O bảo S đang ở đâu chạy về xúc bồn nước, khoảng 20 giờ cùng ngày, S chạy về đến nhà chị O thì bị Công an thị trấn Chơn Thành mời về làm việc (bút lục số 169-170, 177-178, 187-188).

Tại bản kết luận giám định số 3469/C54B ngày 23/10/2017 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh (C54B- Bộ Công an), kết luận: Chất lỏng đựng trong 01 chai nhựa nhãn hiệu "Thuốc trừ sâu Virofos 20 EC" (ký kiệu M1) và chất lỏng màu trắng đục đựng trong 02 chai nhựa (ký hiệu M2, M3), được niêm phong gửi giám định đều có chứa thành phần Chlorpyrifos.

Túi nylon màu hồng (ký hiệu M4) được niêm phong gửi giám định có chứa thành phần Chlorpyrifos.

Chlorpyrifos là thuốc trừ sâu độc đối với người và gia súc, LD50 qua đường miệng của chuột: 229mg/kg.

Vật chứng thu giữ trong vụ án gồm: 01 áo sơ mi dài tay, màu xanh nước biển (xanh nhạt) đã cũ, bị rách vải tại vị trí 02 cổ tay áo. Mặt trong vùng lưng gần cổ áo có chữ "ab arnado bassini"; 01 quần jean dài màu xanh đen đã cũ, bị rách tại vị trí hai đầu gối"; 01 túi niêm phong mẫu vật còn lại sau giám định theo kết luận giám định số 3469/C54B của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh ngày 23/10/2017 (túi có chữ ký của giám định viên Nguyễn Văn Thuật và người chứng kiến Nguyễn Phước Minh ngày 26/10/2017); 01 chiếc xe mô tô WAYEC,

màu sơn xanh, BS 614-0750, số máy VDP1P52F, số khung RMMWCH6MM71635241, không có yếm chắn gió; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô BS 61L4-0750 mang tên Nguyễn Thị Minh Phụng; 01 điện thoại di động hiệu OPPO -1201 màu đen; 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Võ Văn S.

Về trách nhiệm dân sự: Do hậu quả chưa xảy ra nên các bị hại là chị O cùng hai con Minh T, Minh T1 không yêu cầu bị cáo S phải bồi Tòng thiệt hại do xâm phạm tính mạng sức khỏe và bồi Tòng tổn thất về tinh thần.

Tại Bản cáo trạng số 06/CT-VKS BP-P1 ngày 27 tháng 02 năm 2018 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Võ Văn S về tội *"Giết người"* theo điểm l khoản 1 Điều 93 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Võ Văn S thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố bị cáo.

Người bị hại: Bà O, cháu T, cháu T1 xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên cáo trạng số 06/CT-VKS BP-P1 ngày 27 tháng 02 năm 2018 truy tố bị cáo Võ Văn S phạm tội " Giết người" theo điểm l khoản 1 Điều 93 Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009.

Sau phân tích tính chất mức độ và hậu quả của hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm l khoản 1 Điều 93 BLHS năm 1999; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 15 BLHS năm 2015.

Tuyên phạt bị cáo Võ Văn S từ 12 năm đến 13 năm tù giam.

Trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu, không đặt ra xem xét.

Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy các vật chứng không còn giá trị sử dụng, tịch thu sung quỹ nhà nước một xe mô tô biển số: 61L4 – 0750 đứng tên Nguyễn Thị Minh Phụng. Trả cho bị cáo một điện thoại hiệu OPPO – 1201 màu đen, một chứng minh nhân dân tên Võ Văn S.

Luật sư bào chữa cho bị cáo thống nhất tội danh như cáo trạng số 06/CT-VKS BP-P1 ngày 27 tháng 02 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Võ Văn S phạm tội " Giết người" theo điểm l khoản 1 Điều 93 Bộ luật hình sự năm 1999. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ khi quyết định hình phạt đối với bị cáo như: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015; bị cáo phạm tội chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015. Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, h khoản 1; khoản 2 Điều 51 để áp dụng Điều 54 BLHS năm 2015 chuyển khoản và tuyên phạt bị cáo mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, các hành vi, quyết định của cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an tỉnh Bình Phước, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Người bào chữa, bị cáo, bị hại, người làm chứng không có người nào có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Võ Văn S khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình; Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng về thời gian, địa điểm thực hiện hành vi phạm tội và biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản xác định địa điểm, biên bản nhận dạng, vật chứng của vụ án cùng những tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án và được xét hỏi công khai tại phiên tòa; đồng thời đối chiếu với kết quả giám định. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Do mâu thuẫn tình cảm với chị O nên bị cáo S đã nảy sinh ý định đầu độc gia đình chị O bằng thuốc trừ sâu để trả thù. Khoảng 10 giờ ngày 09/10/2017 S đến cửa hàng bán thuốc thực vật "Sơn Thu" tại thị trấn Chơn Thành, huyện Chơn Thành mua một chai thuốc trừ sâu hiệu "Virofos 20ec" loại 480ml với giá 40.000 đồng đến nhà chị O leo lên bồn chứa nước sinh hoạt nhà chị O đổ một nửa chai thuốc trừ sâu vào bồn nước với mong muốn giết chết cả gia đình chị O. Tuy nhiên, con gái chị O là Nguyễn Thị Minh T1 đã phát hiện kịp thời nên không sử dụng nguồn nước hậu quả chết người chưa xảy ra nằm ngoài ý muốn của bị cáo S.

Xét giữa bị cáo và người bị hại do có mâu thuẫn tình cảm, bị cáo đã có ý định dùng thuốc trừ sâu đổ vào bồn nước sinh hoạt nhà chị O để đầu độc cả gia đình chị O nhằm mục đích trả thù. Con gái chị O là Nguyễn Thị Minh T1 đã phát hiện kịp thời không sử dụng nguồn nước nên mục đích đầu độc gia đình chị O chưa thực hiện được là nằm ngoài mong muốn của bị cáo thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt quy định tại Điều 15 Bộ luật hình sự năm 2015. Mặc dù, hậu quả chưa xảy ra nhưng điều đó chứng tỏ bị cáo coi Tờng pháp luật, coi Tờng tính mạng của người khác, cố ý thực hiện tội phạm. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo tội "Giết người" theo điểm l khoản 1 Điều 93 Bộ luật hình sự năm 1999 và Điều 15 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất hành vi, hậu quả mà bị cáo gây ra là đặc biệt nghiêm trọng, xâm phạm đến tính mạng của người bị hại là khách thể đặc biệt được luật hình sự ưu tiên bảo vệ bởi lẽ mạng sống của con người là bất khả xâm phạm không ai có quyền tước đoạt một cách trái pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện tội phạm, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Vì vậy cần phải có mức hình phạt thật nghiêm khắc, cách ly bị cáo một thời gian dài khỏi đời sống xã hội mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo Võ Văn S không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị hại có đơn yêu cầu xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Đối với tình tiết quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 Viện kiểm sát cho rằng đã áp dụng Điều 15 đối với bị cáo nên không xem xét, Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết này để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Xét thấy, tình tiết định khung thì không được áp dụng xem xét là đối với trường hợp tình tiết định khung, tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại phiên tòa những người bị hại đều xác định việc bị cáo đổ thuốc trừ sâu vào bồn nước là dễ bị phát hiện vì nước có mùi hôi và trắng đục không sử dụng được. Do vậy, cần chấp nhận thêm tình tiết phạm tội chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 cho bị cáo và chỉ cần áp dụng mức khởi điểm của khung hình phạt là phù hợp, thể hiện tính nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

[4] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát và quan điểm luật sư bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa được Hội đồng xét xử chấp nhận một phần.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên không đề cập.

[6] Xử lý vật chứng:

Các vật chứng thu giữ gồm: 01 áo sơ mi dài tay, màu xanh nước biển (xanh nhạt) đã cũ, bị rách vải tại vị trí 02 cổ tay áo. Mặt trong vùng lưng gần cổ áo có chữ "ab arnado bassini"; 01 quần jean dài màu xanh đen đã cũ, bị rách tại vị trí hai đầu gối"; 01 túi niêm phong mẫu vật còn lại sau giám định theo kết luận giám định số 3469/C54B của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh ngày 23/10/2017 (túi có chữ ký của giám định viên Nguyễn Văn Thuật và người chứng kiến Nguyễn Phước Minh ngày 26/10/2017) không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Các vật chứng thu giữ gồm: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu WAYEC, màu sơn xanh, BS 614-0750, số máy VDP1P52F, số khung RMMWCH6MM71635241, không có yếm chắn gió; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô BS 61L4-0750

mang tên Nguyễn Thị Minh Phụng là những công cụ, phương tiện sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

Các vật chứng thu giữ gồm: 01 điện thoại di động hiệu OPPO -1201 màu đen; 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Võ Văn S trả lại cho bị cáo.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo S phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm l khoản 1 Điều 93 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009;

Áp dụng Điều 15, khoản 3 Điều 57, điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015;

Tuyên bố bị cáo **Võ Văn S** phạm tội: "Giết người".

Xử phạt bị cáo Võ Văn S 09 (chín) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam: Ngày 10/10/2017.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 21, Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Võ Văn S phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 áo sơ mi dài tay, màu xanh nước biển (xanh nhạt) đã cũ, bị rách vải tại vị trí 02 cổ tay áo. Mặt trong vùng lưng gần cổ áo có chữ "ab arnado bassini"; 01 quần jean dài màu xanh đen đã cũ, bị rách tại vị trí hai đầu gối"; 01 túi niêm phong mẫu vật còn lại sau giám định theo kết luận giám định số 3469/C54B của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh ngày 23/10/2017 (túi có chữ ký của giám định viên Nguyễn Văn Thuật và người chứng kiến Nguyễn Phước Minh ngày 26/10/2017).

Trả lại cho bị cáo Võ Văn S 01 điện thoại di động hiệu OPPO -1201 màu đen; 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Võ Văn S.

Tịch thu sung quỹ: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu WAYEC, màu sơn xanh, BS 614-0750, số máy VDP1P52F, số khung RMMWCH6MM71635241, không có yếm chắn gió; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô BS 61L4-0750 mang tên Nguyễn Thị Minh Phụng.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải

thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
-TANDTC-VKSNDTC
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- Chi cục THADS tỉnh Bình Phước;
- CSĐT, phòng HSCA tỉnh Bình Phước;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Viết Hùng